TẠ N NHÂN ÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2018/HSST
Ngày 10- 10- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

+ Bà Dương Thị Đoan Trang

+ Bà Dương Thị Được

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Danh Thị Ngọc Lệ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*** *huyện Đất Đỏ, tỉnh BR-VT tham gia phiên toà*: Ông Vũ Văn Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 7 tháng 9 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2018/QĐHPT-HS ngày 9 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc H (tên gọi khác: **S**) - Sinh năm: 1982 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố A, phường B, thành phố R, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;Con ông Nguyễn Văn N - sinh năm: 1952 và bà Nguyễn Thị T- Sinh năm 1957 (đã chết);

Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 5 anh chị em.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 18 tháng 4 năm 2004, Nguyễn Quốc H bị TAND tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm tù về tội "Giao cấu với trẻ em".

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/5/2018 đến 25/5/2018 chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Phát T (tên gọi khác: **C**) - Sinh năm: 1995 tại Bà Rịa- Vũng Tàu; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh BR-VT; Nghề nghiệp: Thợ may; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn V - sinh năm: 1957 và bà Trương Thị T- Sinh năm 1965;

Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo là con thứ út trong gia đình có 2 anh em.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 17 tháng 3 năm 2016, Nguyễn Phát T bị TAND thành phố Bà Rịa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19-5-2018 đến 25-5-2018 chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

+ Bà Lê Thị Hồng T - sinh năm: 1992; Địa chỉ: tổ 15, khu phố H, phường L, thành phố C, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (Vắng mặt);

+ Ông Nguyễn Thanh S- sinh năm: 1977; Địa chỉ: 22 đường V, huyện X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Vắng mặt);

- **Người làm chứng**: Anh Trần V- sinh năm: 1997; Địa chỉ: tổ 4 khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc H và Nguyễn Phát T là những đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 16 giờ ngày 18 tháng 5 năm 2018, H rủ T cùng góp tiền mua ma túy về sử dụng, T đồng ý và góp 200.000đồng, H mượn điện thoại di động hiệu Nokia của T gọi cho D (không rõ lai lịch) để mua 1.200.000đồng ma túy đá. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, D mang đến bán cho H, T 4 gói ma túy đá (đựng trong ví da) với giá 1.200.000đồng. Khoảng 23 giờ cùng ngày, H mượn xe máy hiệu AIRBLADE biển số 60F1-001.79 của bà Lê Thị Hồng T để cùng T đến Xuyên Mộc sử dụng ma túy. Bị cáo H bỏ 4 gói ma túy vào hộc bên hông phía trước xe, T điều khiển chở H đi, khi cả hai đang lưu thông trên đoạn Quốc lộ 55 thuộc khu phố P, thị trấn Đ thì bị Công an huyện Đất Đỏ kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tang vật thu giữ của gồm: 04 gói nilong màu trắng được hàn kín bên trong có chất kết tinh không màu trong suốt; 01 ví da màu đen chiều dài 23cm, chiều rộng 9,5cm; 01 điện thoại di động hiệu Nokia Mode 1800 màu đen, Imel: 355386/04/017807/5; 01 xe máy hiệu AIRBLADE biển số 60F1 -001.79, số khung RLHJF1801AY078089, Số máy JF27E0079852.

Theo bản kết luận giám định số 135/GĐMT – PC54 (Đ4) ngày 25/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất

kết tinh không màu trong suốt chứa trong 04 gói nilong thu giữ của các bị cáo có khối lượng 1,4235 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 6 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát huyện Đất Đỏ truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Qúa trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận T bộ hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng đồng thời thống nhất về điều luật và tội danh đã truy tố, không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 6 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo Nguyễn Quốc H, Nguyễn Phát T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo H từ 18 tháng đến 21 tháng tù; Xử phạt bị cáo T từ 16 tháng đến 19 tháng tù;

+ Về hình phạt bổ sung: Không có yêu cầu.

+ Về vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 ví màu da đen chiều dài 23cm, chiều rộng 9,5cm; tịch thu và sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia Mode 1800 màu đen, Imel: 355386/04/017807/5;

- Các bị cáo thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và việc đề nghị xử lý vật chứng, không có ý kiến gì khác.

- Lời nói sau cùng: Các bị cáo cùng có ý kiến là nhận thức được hành vi của bản thân là có tội, đồng ý với quyết định truy tố của cáo trạng Viện kiểm sát tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội sớm trở về hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó, xác định được rằng: Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 5 năm 2018 tại đoạn đường Quốc Lộ 55 trực thuộc khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đất Đỏ, các bị cáo Nguyễn Quốc H và Nguyễn Phát T đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 04 gói ma tuý, loại Methamphetamine. Việc tàng trữ trái phép chất ma tuý của các bị cáo không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản suất trái phép chất ma tuý.

Căn cứ theo kết luận giám định số 135/GĐMT-PC54 ngày 25 tháng 5 năm 2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xác định: Chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 04 gói Nilông hàn kín nêu trên, có trọng lượng 1,4235 gam, là chất ma tuý, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của các bị cáo như nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho T xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo không có tổ chức, cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Xét về vai trò từng bị cáo thì bị cáo H tham gia với vai trò tích cực hơn, H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo T, là người trực tiếp liên hệ với D để mua ma túy và cũng là người chủ động mượn xe máy người khác làm phương tiện để tàng trữ, cùng bị cáo T đi tiêu thụ. Bị cáo T là người cùng thống nhất góp tiền, cho mượn điện thoại để H liên lạc mua ma túy và chở H đi đến địa điểm để cùng nhau sử dụng ma túy. Xét về nhân thân thì cả hai đều có nhân thân xấu: bị cáo H vào năm 2004 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm tù về tội "Giao cấu với trẻ em", tính đến thời điểm phạm tội lần này đã được xóa án tích nhưng cũng cần xem xét về nhân thân khi quyết định hình phạt; đối với bị cáo T có tiền sự về hành vi xử dụng trái phép chất ma túy, đã được đưa đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm trong thời hạn 12 tháng nhưng khi trở về lại tiếp tục tái nghiện, tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

4.1- *Về tình tiết tăng nặng*: Không có.

4.2- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo tàng trữ ma tuý chỉ nhằm mục đích sử dụng, thỏa mãn nhu cầu bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 04 gói nilong màu trắng được hàn kín bên trong có chất kết tinh không màu trong suốt còn lại sau giám định. Đây là vật cấm tàng trữ, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 ví màu da đen chiều dài 23cm, chiều rộng 9,5cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động hiệu Nokia Mode 1800 màu đen, Imel: 355386/04/017807/5. Đây là phương tiện dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu, sung công quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy hiệu AIRBLADE biển số 60F1-001.79 do H mượn của chị Lê Thị Hồng T, chị T khai nhận mua của người không rõ họ tên địa chỉ, không làm thủ tục sang tên. Qua điều tra, chiếc xe máy này là do anh Mai Thanh S là chủ sở hữu. Chị T không có yêu cầu gì và cơ quan Công an huyện Đất Đỏ đã bàn giao cho Công an TP. Huế tạm giữ để giải quyết trong vụ án khác có liên quan nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] *Về các vấn đề khác:* Đối với người tên D, qua xác minh tại địa phương chưa xác minh được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quốc H (tên gọi khác: S), Nguyễn Phát T (tên gọi khác: C) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc H** (tên gọi khác: S) 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 5 năm 2018 .

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phát T** (tên gọi khác: C) 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 5 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015:

- Tịch thu và tiêu hủy T bộ số ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong ghi vụ số 135 ngày 25 tháng 5 năm 2018 do Phòng kỹ thuật hình sự hoàn lại sau giám định; được đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, có chữ ký của Võ Thanh H, Nguyễn Đình H, Bùi Văn Đ.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) ví da màu đen chiều dài 23cm, chiều rộng 9,5cm (đã qua sử dụng);

- Tịch thu và sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia Mode 1800 màu đen, Imel: 355386/04/017807/5 (đã qua sử dụng).

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 35/BB ngày 07 tháng 9 năm 2018).

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Quốc H, Nguyễn Phát T mỗi người phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an huyện Đất Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Đất Đỏ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Tuyền